# Unit 1F. Reading (trang 13)

**SBT Tiếng Anh 11 trang 13 Unit 1 Reading - Friends Global**  
**1 (trang 13 SBT Tiếng Anh 11 Friends Global):** Complete the table (Hoàn thành bảng)  
  
  
  
  
   
  
  
Noun  
  
  
Adjective  
  
  
  
  
1  
  
  
adolescence  
  
  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  
  
  
  
  
2  
  
  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  
  
  
dependent  
  
  
  
  
3  
  
  
freedom  
  
  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  
  
  
  
  
4  
  
  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  
  
  
emotional  
  
  
  
  
5  
  
  
privacy  
  
  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  
  
  
  
  
6  
  
  
impatience  
  
  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  
  
  
  
  
7  
  
  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  
  
  
concerned  
  
  
  
  
8  
  
  
safety  
  
  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  
  
  
  
  
9  
  
  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  
  
  
irritated  
  
  
  
  
   
**Đáp án:**  
  
  
  
  
   
  
  
Noun  
  
  
Adjective  
  
  
  
  
1  
  
  
adolescence  
  
  
adolescent  
  
  
  
  
2  
  
  
dependence  
  
  
dependent  
  
  
  
  
3  
  
  
freedom  
  
  
free  
  
  
  
  
4  
  
  
emotion  
  
  
emotional  
  
  
  
  
5  
  
  
privacy  
  
  
private  
  
  
  
  
6  
  
  
impatience  
  
  
impatient  
  
  
  
  
7  
  
  
concern  
  
  
concerned  
  
  
  
  
8  
  
  
safety  
  
  
safe  
  
  
  
  
9  
  
  
irritant  
  
  
irritated  
  
  
  
  
   
**Giải thích:**  
Kiến thức về nghĩa của từ vựng  
**Hướng dẫn dịch:**  
tuổi thiếu niên  
sự phụ thuộc  
tự do  
cảm xúc  
sự riêng tư  
thiếu kiên nhẫn  
bận tâm  
sự an toàn  
điều bứt rứt, khó chịu  
  
**2 (trang 13 SBT Tiếng Anh 11 Friends Global):** Complete the sentences with the correct form of the nouns and adjectives in exercise 1. (Hoàn thành câu với dạng đúng của danh từ và tính từ ở bài tập 1)  
1. My diary is \_\_\_\_\_\_\_ - I don't let anyone else read it.  
2. Mark is always complaining that his parents don't give him enough \_\_\_\_\_\_. He wants to do what he likes when he likes.  
3. Kathy hates waiting for people. She's so \_\_\_\_\_\_\_\_\_ !  
4. \_\_\_\_\_\_\_ can be a difficult stage in life.  
5. Strong \_\_\_\_\_\_ such as love and anger are sometimes difficult to deal with.  
**Đáp án:**  
1. private  
2. freedom  
3. impatient  
4. Adolescence  
5. emotions  
**Giải thích:**  
1. private: riêng tư  
2. freedom: tự do  
3. impatient: thiếu kiên nhẫn  
4. Adolescence: tuổi thiếu niên  
5. emotions: cảm xúc  
**Hướng dẫn dịch:**  
1. Nhật ký của tôi là riêng tư - Tôi không cho người khác đọc nó.  
2. Mark luôn phàn nàn rằng bố mẹ anh ấy không cho anh ấy đủ tự do. Anh ấy muốn làm những gì anh ấy thích khi anh ấy thích.  
3. Kathy ghét phải chờ đợi người khác. Cô ấy thật thiếu kiên nhẫn!  
4. Tuổi thiếu niên có thể là một giai đoạn khó khăn trong cuộc đời.  
5. Những cảm xúc mạnh như yêu và giận đôi khi khó giải quyết.  
  
**3 (trang 13 SBT Tiếng Anh 11 Friends Global):** Read the text. Choose the best summary. (Đọc văn bản. Chọn câu tóm tắt hay nhất)  
1. The Kardashians agreed to make a TV show, but they think it's had a bad effect on the family.  
2. The Kardashians' show was successful, but the family are now too busy to make more shows.  
3. The Kardashians' show has many viewers, but it doesn't appeal to everybody  
**Đáp án:** 3  
**Giải thích:**  
Sự thật: chương trình của Kardashians không thu hút tất cả mọi người  
**Hướng dẫn dịch:**  
Mặc dù chương trình của Kardashians có nhiều người xem nhưng không hấp dẫn tất cả mọi người.  
  
**4 (trang 13 SBT Tiếng Anh 11 Friends Global):** Read the Reading Strategy. Then match sentences A-F with gaps 1-4 in the text. There are two extra sentences. (Đọc Chiến lược đọc. Sau đó nối các câu A-F với khoảng trống 1-4 trong đoạn văn. Có thêm hai câu nữa)  
A. She has three girls - Kourtney, Kim and Khloé - and one son, Rob.  
B. Throughout the series, many family events have been shown.  
C. But who are they and why are they famous?  
D. Other reality TV shows are about singing, dancing, or cooking.  
E. A lot of Americans disapprove of the family's behaviour on TV and in the press.  
F. Kim married rap star Kanye West and has a daughter called North.  
The Kardashians are currently one of the USA's most well-known families. They are often in the news, and Americans follow their lives in the papers and celebrity magazines. (1)\_\_\_\_The Kardashians are reality TV stars, with their own family show called Keeping up with the Kardashians. It all started in 2007 when the family was asked by an American channel to make a TV series about their lives. The  
show focused on mother Kris and her four children. (2)\_\_\_ Their father was lawyer Robert Kardashian, who died a few years earlier. The show became a success in its first season, mainly because of the three sisters and their extrovert personalities. Since then, there have been eight more seasons and the show is still running. (3)\_\_\_\_ Two of the sisters got married on the show. Kim got married twice! And two of the sisters are now parents. Furthermore, the three sisters have used their fame to establish careers in the fashion industry. They have opened clothes shops and launched several clothing collections and perfumes. Kim has even launched a successful mobile phone  
game called Kim Kardashian: Hollywood. Although the show has many fans, it also has many critics. (4) \_\_\_\_\_ They are irritated by the sisters' desire for fame and fortune, and think the show is meaningless. The Kardashians are only famous for being famous, but they don't mind because it has made them rich.  
**Đáp án:**  
1. C 2. A 3. B 4. E  
**Giải thích:**  
1. C (But who are they and why are they famous?): Câu này mở đầu và hỏi về danh tiếng của gia đình Kardashian.  
2. A (She has three girls - Kourtney, Kim and Khloé - and one son, Rob): Giới thiệu về thành viên trong gia đình Kardashian, đặc biệt là mẹ Kris và bố Robert Kardashian, cùng với bốn người con của họ.  
3. B (Throughout the series, many family events have been shown): Nêu rõ rằng trong suốt các mùa của chương trình, nhiều sự kiện gia đình đã được thể hiện.  
4. E (A lot of Americans disapprove of the family's behaviour on TV and in the press): Đề cập đến sự phê phán của một số người Mỹ về hành vi của gia đình trên truyền hình và trong báo chí.  
**Hướng dẫn dịch:**  
1. Nhưng họ là ai và tại sao họ lại nổi tiếng?  
2. Cô ấy có ba cô con gái - Kourtney, Kim và Khloé - và một con trai, Rob.  
3. Xuyên suốt bộ phim, nhiều sự kiện gia đình đã được trình chiếu.  
4. Rất nhiều người Mỹ không tán thành cách cư xử của gia đình trên TV và báo chí.  
**Xem thêm lời giải bài tập Tiếng Anh lớp 11 sách Friends Global hay khác:**  
**Unit 1A. Vocabulary (trang 8)**  
**Unit 1B. Grammar (trang 9)**  
**Unit 1C. Listening (trang 10)**  
**Unit 1D. Grammar (trang 11)**  
**Unit 1E. Word Skills (trang 12)**  
**Unit 1G. Speaking (trang 14)**  
**Xem thêm lời giải bài tập Tiếng Anh lớp 11 sách Friends Global hay khác:**  
Unit I: Introduction  
Unit 2: Leisure time  
Unit 3: Sustainable health  
Unit 4: Home